



Photo by: Simone D. McCourtie/World Bank

Tìm hiểu và xử lý mối liên hệ giữa Giới và Tham nhũng

Các nhà hoạch định chính sách đang nỗ lực tìm cách ‘lồng ghép’ giới vào các sáng kiến chống tham nhũng thông qua việc xem xét ảnh hưởng của các kế hoạch hành động can thiệp đối với nam và nữ. Những xem xét này có thể giúp nâng cao chất lượng các chính sách chống tham nhũng đồng thời tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội dân sự tham gia nhiều hơn vào cuộc đấu tranh chống tham nhũng và giám sát tham nhũng hiệu quả hơn, từ đó góp phần cải thiện công tác hoạch định chính sách. Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu về vấn đề này có nhiều điểm khác biệt và cho đến nay vẫn chưa có sự thống nhất rõ ràng về mối liên hệ giữa giới và tham nhũng. Tài liệu này sẽ đi sâu phân tích các bằng chứng gần đây về chủ đề này để xác định liệu phụ nữ có ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi tham nhũng hay không và nếu có thì họ ảnh hưởng/bị ảnh hưởng như thế nào.

Mục lục

1. Vai trò của chính quyền địa phương
2. Nguy cơ tham nhũng ở địa phương
3. Các biện pháp chống tham nhũng ở địa phương
4. Kết luận

Các thể chế bị biến chất cũng sẽ làm biến chất các cá nhân làm việc trong thể chế đó, bất kể giới tính của họ là gì.

1. Giới có ảnh hưởng tới tham nhũng hay không?

Trong những năm gần đây, một giả thiết được đặt ra là phụ nữ ít tham nhũng hơn nam giới và phụ nữ là lực lượng tích cực trong hệ thống chính trị. Giả thiết này dựa trên giả định rằng sự tham gia (và ảnh hưởng) ngày càng nhiều của phụ nữ trong hệ thống chính trị của một nước sẽ giúp giảm tương ứng tình trạng tham nhũng tại nước đó. Tuy nhiên, giả thiết này đã bỏ qua một yếu tố quan trọng, đó là: giới có thể tạo ra cơ hội để phụ nữ tham nhũng.

Một số nhà nghiên cứu về chủ đề giới và tham nhũng, như Ann- Marie Goetz, bắt đầu đặt câu hỏi vì sao hầu hết các nghiên cứu lại cho rằng phụ nữ ít tham nhũng hơn nam giới.¹ Liệu có phải vì nhìn chung phụ nữ có ít tiền hơn không? Hay là vì các hoạt động của phụ nữ thường tập trung vào gia đình và nằm ngoài nền kinh tế chính thức? Có ý kiến cho rằng có lẽ phụ nữ sử dụng các phương thức thanh toán "không chính thức" để tiếp cận các dịch vụ công hoặc bị ép buộc giao cấu thay vì trả tiền. Thực tế này, do đó, có thể bị các kỹ thuật khảo sát hiện tại bỏ sót hoặc nằm ngoài phạm vi xem xét của các chỉ số tham nhũng.

Ở nhiều nước, tham nhũng xảy ra chủ yếu liên quan đến nam giới và trong những lĩnh vực mà phụ nữ ít được tham gia, như thương mại hoặc chính trị. Do đó, nhiều nghiên cứu cho thấy nam giới dễ trở thành nạn nhân của tham nhũng hơn phụ nữ.² Ở Mỹ La Tinh, nam giới thường tham gia các hoạt động chính quyền và giao dịch kinh doanh và phải đối mặt với các yêu cầu về đưa hoặc nhận hối lộ cao hơn so với phụ nữ. Tuy nhiên, ở những nơi làm việc có nhiều phụ nữ hơn hoặc khi phụ nữ nắm vị trí lãnh đạo, chúng ta không thể mặc định là phụ nữ sẽ ít tham nhũng hơn nam giới hoặc không hình thành nên mạng lưới tham nhũng của họ. Các thể chế bị biến chất cũng sẽ làm biến chất những cá nhân làm việc trong thể chế đó, bất kể giới tính của họ là gì.

Phụ nữ cũng có thể đưa hoặc nhận hối lộ nhưng một cách kín đáo hoặc thông qua đại diện của họ. Nghiên cứu ở Đông Nam Á cho thấy phụ nữ có thể tham nhũng một cách gián tiếp để thăng tiến trong bộ máy chính trị. Vì văn hoá ở đây không cho phép nữ giới qua lại với nam giới nếu không có quan hệ họ hàng, phụ nữ có thể tham gia vào việc đưa hoặc nhận hối lộ thông qua nam giới là những người có quan hệ họ hàng với họ. Sự tham gia gián tiếp này có thể khiến các nhà nghiên cứu đưa ra kết luận sai lầm rằng nam giới là nguyên nhân cốt lõi của tham nhũng và phụ nữ ít bị nghi ngờ hơn.

Thái độ đối với tham nhũng có thể là vấn đề văn hoá hơn là vấn đề giới. Theo một số nghiên cứu, phụ nữ nhận thấy đất nước họ ít tham nhũng hơn còn nam giới lại thấy tham nhũng nhiều hơn, trong khi một số nghiên cứu khác lại cho rằng cả nam và nữ đều nhìn nhận như nhau về vấn đề này. Một nhận định được Thước đo Tham nhũng Toàn cầu của Tổ chức Minh bạch Quốc tế và các nghiên cứu định lượng khác ủng hộ là trong một số trường hợp, phụ nữ thậm chí còn quan tâm tới vấn đề tham nhũng nhiều hơn nam giới.³ Một nghiên cứu gần đây cho thấy phụ nữ ở Úc ít chấp nhận tham nhũng hơn nam giới, trong khi đó thái độ đối với tham nhũng của hai giới này tại Ấn Độ, Indonesia và Singapore hầu như không có gì khác biệt.

Mặc dù các kết quả nghiên cứu khác nhau nhưng các nước kiên trì chống tham nhũng đều tăng cường số lượng cán bộ nữ trong đội ngũ cán bộ của mình, đặc biệt ở các vị trí cung cấp dịch vụ công. Ví dụ, tại Braxin, chính quyền các thành phố đã thử nghiệm việc tuyển dụng toàn bộ cảnh sát giao thông là nữ để loại bỏ tình trạng tham nhũng vặt. Trong khi ghi nhận được các kết quả tích cực, một số nhà quan sát cho rằng các kết quả này có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi đi kèm với cải cách về nhân sự. Những thay đổi này bao gồm cải thiện cơ chế khen thưởng để xây dựng niềm tự hào cho người lao động về công việc của mình và hình thành cơ chế giải trình trách nhiệm để giám sát quá trình thực hiện.

Ngay cả các nghiên cứu thực tiễn cũng chưa thể giải đáp hoàn toàn một số câu hỏi về mối liên hệ giữa phụ nữ và tham nhũng. Các thống kê gần đây cho thấy có mối liên hệ đáng kể giữa sự tham gia ngày càng tăng của nữ giới trong chính quyền với sự suy giảm của tham nhũng.⁴ Tuy nhiên, các phát hiện này không chỉ ra mối quan hệ nhân quả nào giữa phụ nữ và tham nhũng. Điều này cho thấy giới tính không trực tiếp quyết định hành vi tham nhũng. Vì vậy, cần phát huy vai trò ngày càng cao của phụ nữ trong chính quyền, nhưng trên cơ sở để đẩy mạnh bình đẳng giới hơn là để chống tham nhũng.

2. Tác động của tham nhũng tới phụ nữ

Mặc dù có nhiều phát hiện khác nhau về mối liên hệ giữa giới và tham nhũng nhưng các nghiên cứu đều thống nhất rằng tham nhũng có ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống của người phụ nữ. Khi xã hội đầy rẫy tham nhũng, phụ nữ thường phải đương đầu với phân biệt đối xử về xã hội, văn hoá, chính trị và thể chế. Đối với các tổ chức vốn đã hạn chế phụ nữ, tham nhũng càng cản trở thêm khả năng tiếp cận của họ đối với hàng hóa công (gồm cả dịch vụ cơ bản) và sự tham gia của họ vào chính trị.

Phụ nữ bị ảnh hưởng bởi tham nhũng ở các khía cạnh chính như sau:

- ☉ Khả năng tiếp cận quá trình ra quyết định. Tham nhũng gây ra bất bình đẳng giữa nam và nữ trong quá trình ra quyết định. Khi các đảng phái chính trị có thể bị mua chuộc, các quan chức được lựa chọn bằng cách mua phiếu bầu và việc thăng chức dựa vào quan hệ cá nhân chứ không phải năng lực thì phụ nữ ít có cơ hội tham gia vào quá trình ra quyết định trong chính quyền, hệ thống chính trị và ở các công ty.
- ☉ Bảo vệ và tăng cường các quyền theo luật định. Quyền dân sự của phụ nữ thường không bình đẳng và không được bảo vệ trong các vấn đề xã hội, chính trị và kinh tế quan trọng như: kết hôn và ly hôn, buôn người, cáo buộc ngoại tình hoặc cưỡng dâm, giành quyền nuôi con, thừa kế, quyền sở hữu tài sản, độc lập về tài chính và các vấn đề khác. Với một hệ thống hành pháp tham nhũng thì việc tăng thêm quyền cho phụ nữ cũng như cho các nhóm thiểu số và thiệt thòi trong xã hội sẽ càng làm tình hình trở nên tồi tệ (xem cột bên). Với một hệ thống tư pháp tham nhũng, những vấn đề này sẽ càng kéo dài và tình trạng phân biệt đối xử càng trở nên trầm trọng, một cách trực tiếp cũng như gián tiếp.⁵ Do phụ nữ nhìn chung không được tiếp cận đầy đủ các nguồn lực, nên trong bất cứ vụ kiện nào yêu cầu bồi thường để chống lại sự phân biệt đối xử họ cũng sẽ có khả năng thua kiện nếu bên bị đơn mua chuộc được công tố viên và/hoặc thẩm phán.

Phụ nữ và tham nhũng ở Azerbaijan

Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn Pháp lý (ALAC) của Tổ chức Minh bạch Azerbaijan cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý và theo dõi khiếu nại về các hành vi tham nhũng, trong đó có nhiều hành vi phản ánh các loại tham nhũng khác nhau mà phụ nữ phải đối mặt.

Một vụ việc gây xôn xao dư luận đã xảy ra liên quan tới một người phụ nữ xin tư vấn tại trung tâm ALAC ở thủ đô Baku. Người này đệ đơn khiếu nại hành vi của các nhân viên cảnh sát đã bắt giữ cô và một người bạn trên một phố mại dâm (đây không phải là tội phạm hình sự và chỉ có thể bị xử phạt hành chính). Sau khi xử phạt, cảnh sát cho rằng những người phụ nữ này đang "làm lây lan các bệnh hoa liễu" và buộc họ phải tới bệnh viện điều trị trong khi việc này không thuộc thẩm quyền cảnh sát. Những người phụ nữ cho biết cách duy nhất để họ thoát khỏi bệnh viện là đưa hối lộ cho bác sĩ trưởng.

Để xử lý vấn đề này, trung tâm ALAC đã gửi thư đến bộ nội vụ và bộ công an cũng như văn phòng tổng chưởng lý. Chính phủ đã phản ứng bằng cách ủng hộ hành động của cảnh sát và thực hiện một bước quan trọng là xóa bỏ chức năng của bệnh viện như một cơ sở giam giữ, từ đó xóa bỏ một kênh hối lộ tại quốc gia này.⁵

‘Tham nhũng vắt kiệt nguồn lực công và lấy đi nhiều nguồn vốn cần thiết cho sự phát triển kinh tế quốc gia hoặc dịch vụ xã hội. Điều này gây ảnh hưởng lớn tới phụ nữ và người nghèo vì đây là những đối tượng phụ thuộc nhiều nhất vào các dịch vụ xã hội... Phụ nữ cũng có thể ở vị thế ít quyền lực hơn để đương đầu với tham nhũng khi nó xảy ra...’⁸

- ☉ Khả năng tiếp cận và kiểm soát nguồn lực. Tham nhũng làm giảm thu ngân sách nhà nước, và thường dẫn đến việc cắt giảm các khoản chi cho giáo dục, y tế, an sinh và các dịch vụ xã hội khác. Việc cắt giảm này ảnh hưởng lớn đến phúc lợi của phụ nữ và trẻ em vì những đối tượng này thường phụ thuộc nhiều nhất vào việc tiếp cận các dịch vụ thiết yếu của nhà nước (mặc dù nam giới cũng bị thiệt hại tương tự khi họ là người chăm sóc hoặc quản lý chính của gia đình). Tham nhũng trong ngành cấp nước và năng lượng có ảnh hưởng đặc biệt đến phụ nữ nghèo vì họ là người gánh vác việc tìm kiếm nguồn nước và nhiên liệu cho gia đình.⁷ Ngoài các dịch vụ cơ bản, tham nhũng cũng cản trở phụ nữ khi họ phải tiếp xúc với chính quyền. Ví dụ, tham nhũng có thể thay đổi khả năng tiếp cận tín dụng của phụ nữ và khiến họ khó được cấp bằng hay giấy phép để khởi nghiệp kinh doanh, lái xe hay xây nhà.

3. Các phương pháp lồng ghép giới

Nếu các nhà hoạch định chính sách có đủ thông tin về ảnh hưởng của tham nhũng đối với phụ nữ và nam giới (cũng như đối với các nhóm xã hội khác), họ sẽ được trang bị tốt hơn để có thể thiết kế các chính sách chống tham nhũng có hiệu quả và mang tính mục tiêu hơn. Việc chống tham nhũng ở địa phương có thể bổ sung, hỗ trợ và thậm chí thay thế các sáng kiến cấp quốc gia. Tại Peru, mô hình hoạt động ở địa phương - xác định các nguy cơ tham nhũng và xây dựng năng lực giám sát xã hội - đã được mở rộng ra toàn quốc khi một trong các quan chức địa phương ủng hộ mô hình này được đảm nhiệm vai trò lớn hơn ở cấp trung ương. Tại Liberia, các hoạt động can thiệp và giám sát tham nhũng ở địa phương được sử dụng để hình thành nên các quyết định cho Ủy Ban Giám Sát, từ đó giúp xây dựng chính sách phân cấp của quốc gia.

Tập trung vào giới trong cuộc chiến chống tham nhũng- hay nói cách khác là lồng ghép giới vào công tác chống tham nhũng- đảm bảo cả hai giới sẽ được hưởng lợi như nhau từ các can thiệp chính sách. Để đảm bảo hiệu quả của công tác này, việc thiết kế, triển khai và giám sát hoạt động chống tham nhũng phải tính đến các mối quan tâm cũng như kinh nghiệm riêng của nam và nữ khi đặt ra kế hoạch hành động.⁹

Các nỗ lực lồng ghép giới gần đây đã nêu bật ba phương thức giúp thúc đẩy việc tuân thủ chính sách này:

- ☉ Các nhà hoạch định chính sách cần thông tin theo giới (dữ liệu cần được phân loại)
- ☉ Các nhà hoạch định chính sách cần kết hợp các chính sách chống tham nhũng với nỗ lực trao quyền quản lý cho phụ nữ; và
- ☉ Các phương pháp tiếp cận nhạy cảm về giới trong chống tham nhũng phải bao gồm hoạt động lập kế hoạch và giám sát có sự tham gia và tập trung vào phụ nữ.

Các điểm chính về lồng ghép giới vào công tác thiết kế và triển khai chiến lược chống tham nhũng được nêu lên bởi các tổ chức song phương và đa phương hàng đầu, bao gồm Hội đồng Châu Âu (COE), Cơ quan hợp tác kỹ thuật Đức (GTZ) và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP).¹⁰

Trong nhiều trường hợp, quá trình lồng ghép được chia thành các giai đoạn và các bước khác nhau. UNDP đã xây dựng 10 bước lập chính sách để có thể lồng ghép các vấn đề giới. Một trong các bước này là phát triển lý luận về bình đẳng giới (xem Bước 6) để thúc đẩy sự chuyển dịch trong tiêu chuẩn và hành vi văn hoá.

Một vấn đề quan trọng khác là làm thế nào để đưa các tính toán về hiệu quả vào công tác lồng ghép giới: ví dụ phân tích chi phí- hiệu quả của việc can thiệp chính sách. Để đánh giá vấn đề này, các nhà hoạch định chính sách và các đối tác xã hội dân sự phải xác định mức độ lồng ghép có thể đạt được, vấn đề công bằng xã hội cần giải quyết (gồm cả bình đẳng giới) và chi phí tối thiểu (về mặt xã hội, chính trị, kinh tế và văn hoá).

Với những tính toán này, phương pháp tiếp cận nhạy cảm về giới tập trung vào sự tham gia của phụ nữ có xu hướng trở thành một trong các phương pháp lồng ghép giới có hiệu quả cao hơn. GTZ, thông qua nghiên cứu thực địa của mình, đã chỉ ra rằng hoạt động dự toán ngân sách và lập kế hoạch hướng tới nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình có thể là một cách tốt để giúp phụ nữ tham gia vào các nỗ lực chống tham nhũng.

Dù áp dụng phương pháp lồng ghép nào thì để đảm bảo sự lâu dài, bền vững và thành công của những sáng kiến này, nhất thiết phải có những thay đổi trong quy định và tập quán của các thể chế. Các can thiệp liên quan ở các quốc gia như Ghana cho thấy đẩy mạnh sự tham gia của phụ nữ vào chính quyền sẽ không thể giải quyết được vấn đề tham nhũng nếu không có những thay đổi tương ứng trong thái độ về giới (xem cột bên). Để thúc đẩy những thay đổi này, cần có những thay đổi lớn hơn về thể chế và văn hoá để xác định lại vai trò của giới và quan niệm của xã hội về phụ nữ. Nếu không thực hiện được điều này, các nỗ lực lồng ghép giới và chống tham nhũng sẽ vẫn chỉ là một trò chơi khó có điểm dừng.

Lồng ghép giới để chống tham nhũng ở Ghana

Kết quả điều tra về thái độ của nam giới và nữ giới đối với tham nhũng ở hai cơ quan thuộc khu vực nhà nước ở Ghana (cảnh sát và giáo dục) đã đặt ra vấn đề sử dụng lồng ghép giới làm công cụ duy nhất để chống tham nhũng.

Các phát hiện cho thấy chiến lược chống tham nhũng hướng tới sự tham gia của phụ nữ vào khu vực nhà nước có lẽ sẽ không giải quyết được vấn đề nếu không đi kèm với những sáng kiến bổ sung. Để chống tham nhũng trong khu vực nhà nước ở Ghana, hệ thống giới – vai trò và trách nhiệm của nam giới và nữ giới – đều cần được cải tiến.¹¹

Tài liệu nghiên cứu này được Cơ quan Chính sách và Nghiên cứu của Ban thư ký- Tổ chức Minh bạch Quốc tế soạn thảo năm 2007 và sửa đổi năm 2008 với các dữ liệu và thông tin mới. Chúng tôi chân thành cảm ơn Claudio Weber Abramo (Tổ chức Minh bạch Braxin), Joke Muylwijk (Liên kết vấn đề giới và nước sạch), Namawwu Alhassan Aholo (Tổ chức Cứu trợ Hồi giáo, Vương quốc Anh) và Tổ chức Minh bạch Mexico đã đóng góp vào việc rà soát bản dự thảo lần một của tài liệu này.

Để biết thêm thông tin về tài liệu nghiên cứu này cũng như các tài liệu cùng loại khác, xin liên hệ Craig Fagan của Ban thư ký- Tổ chức minh bạch Quốc tế: pires@transparency.org.

**TRANSPARENCY
INTERNATIONAL**

Telephone

+49-30-343820 -0

Fax

+49-30-347039 -12

International Secretariat

Alt-Moabit 96

10559 Berlin

Germany

Giới và Tham nhũng

Tài liệu tham khảo:

- ¹ Anne Marie Goetz, *Political Cleaners: How Women are the New Anti-Corruption Force. Does the Evidence Wash?* (Brighton, United Kingdom: IDS, 2003). (Brighton, United Kingdom: IDS, 2003). www.u4.no/document/showdoc.cfm?id=124.
- ² Lưu ý: chỉ một số công cụ và sáng kiến (khoảng 20%) hướng tới các khía cạnh giới và nghèo đói. Nguyên nhân một phần là do qui mô và phương pháp lấy mẫu. Để phân loại theo giới tính và thu nhập, cần có qui mô lấy mẫu lớn trong khi hầu hết các công cụ đánh giá độ tham nhũng không có yếu tố này. Tuy nhiên, có thể tiến hành các điều tra cụ thể hơn bằng cách đưa vào các câu hỏi hướng tới người nghèo hoặc phụ nữ để cung cấp đủ thông tin hơn cho các nhà hoạch định chính sách.
- ³ Cuộc điều tra gồm 63.199 người tham gia trả lời ở 60 quốc gia. Để biết thêm thông tin về Thước đo Tham nhũng Toàn cầu, xem: www.transparency.org/news_room/latest_news/press_releases/2007/2007_12_06_gcb_2007_en. Các nghiên cứu khác của Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã tìm hiểu sự khác nhau giữa các giới trong thái độ đối với tham nhũng và kết luận những khác biệt này không phải phổ biến. Các nghiên cứu này gồm: *Corruption and Governance Measurement Tools in Latin American Countries* (Berlin, Germany: TI, 2006). www.transparency.org/news_room/latest_news/press_releases/2006/2006_08_14_report_measurement_tools_la. Xem: *Transparencia México, Índice Nacional de Corrupción y Buen Gobierno* (Mexico City: Transparencia México, 2005). www.transparenciamexicana.org.mx/ENCBG/.
- ⁴ Để biết thêm thông tin thống kê về mối liên hệ giữa giới và tham nhũng, xem: Anand Swamy, Stephen Knack, Young Lee and Omar Azfar. 'Gender and Corruption'. *Journal of Development Economics*, Vol. 64, 2001, 25-55. www.williams.edu/Economics/wp/Swamy_gender.pdf; David Dollar, Raymond Fisman and Roberta Gatti. 'Are Women Really the 'Fairer' Sex? Corruption and Women in Government.' Working Paper Series, No. 4. (Washington, DC: World Bank, October 1999). www.onlinewomeninpolitics.org/beijing12/fairer.pdf. Vivi Alatas, Lisa Cameron, Ananish Chaudhuri, Nivan Erkalb and Lata Gangadharan. 'Gender and Corruption: Insights from an Experimental Analysis'. Department of Economics Working Paper 974 (Melbourne, Australia: University of Melbourne, 2006). www.economics.unimelb.edu.au/lcameron/papers/gender1.pdf. S. Hellsten 'Trust Me! My Hands are Dirty Also: Institutionalized Corruption and the Competing Codes of Public and Private Ethics', *Professional Ethics*, Vol. 11:1, 2003. Council of Europe, *Gender and Corruption in South East Europe: Making an Impact* (Strasbourg, France: COE, 2004). [www.coe.int/t/e/legal_affairs/legal_cooperation/combating_economic_crime/3_technical_cooperation/PACO/PACO-Impact/PC-TP\(2004\)45.pdf](http://www.coe.int/t/e/legal_affairs/legal_cooperation/combating_economic_crime/3_technical_cooperation/PACO/PACO-Impact/PC-TP(2004)45.pdf); Namawu Alhassan Aholo *Fighting Public Sector Corruption in Sub-Saharan Africa: Does Gender Matter*, IDD, School of Public Policy, (Birmingham, United Kingdom: University of Birmingham, 2004). www.sed.manchester.ac.uk/idpm/research/events/PoliticalCorruption/documents/Alolo.doc.
- ⁵ Vụ việc được báo cáo với ALAC ngày 27 tháng 7 năm 2005. Để biết thêm thông tin, xem tại: www.transparency.org/publications/newsletter/2006/april_2006/anti_corruption_work/azerbaijan_alac.
- ⁶ Celestine Nyamu-Musembi, 'Gender and corruption in the administration of justice', *Global Corruption Report: Corruption in Judicial Systems*, pp121-128 (Berlin, Germany: TI, 2007). www.transparency.org/publications/gcr.
- ⁷ Để biết chi tiết, xem 'Gender and Water Alliance', nhằm lồng ghép giới vào chính sách nước sạch để đảm bảo sự tham gia của phụ nữ trong quá trình lập kế hoạch và thực hiện chính sách nước sạch (www.genderandwater.org/page/669).
- ⁸ Charlie Sever, *The Gender, Poverty, Governance Nexus: Key issues and current debates* (Dublin, Ireland: Development Cooperation Ireland, 2005). www.dci.gov.ie/uploads/gender-povertygovernance.doc.
- ⁹ Dịch vụ tri thức BRIDGE, thuộc Viện Nghiên cứu Phát triển của Đại học Sussex, hỗ trợ nỗ lực của các nhà hoạch định chính sách và các nhà nghiên cứu trong việc ủng hộ và lồng ghép giới bằng cách sử dụng các thông tin về giới để liên kết lý thuyết, chính sách và thực hành. Xem: www.bridge.ids.ac.uk/index.html.
- ¹⁰ Xem: Astrida Neimanis. *Gender Mainstreaming in Practice: A Handbook* (Bratislava, Slovak Republic: UNDP, 2002). http://www.undp.org/women/docs/RBEC_GM_manual.pdf. Council of Europe, *Gender and Corruption in South East Europe: Making an Impact* (Strasbourg, France: COE, 2004). [www.coe.int/t/e/legal_affairs/legal_cooperation/combating_economic_crime/3_technical_cooperation/PACO/PACO-Impact/PC-TP\(2004\)45.pdf](http://www.coe.int/t/e/legal_affairs/legal_cooperation/combating_economic_crime/3_technical_cooperation/PACO/PACO-Impact/PC-TP(2004)45.pdf); GTZ, *Tham nhũng và giới: Các phương pháp tiếp cận và khuyến nghị đối với TA. Chủ đề trọng tâm: Tham nhũng và buôn bán phụ nữ* (Bonn, Đức: GTZ, 2004). www.gtz.de/de/dokumente/en-corruption-and-gender.pdf.
- ¹¹ Để biết thêm thông tin, xem: U4 Helpdesk Query, *Gender and Corruption*. (Bergen, Norway: U4 Helpdesk, 2006). www.u4.no/helpdesk/helpdesk/queries/query98.cfm.

© 2009 Transparency International. All rights reserved.

Transparency International (TI) là một tổ chức xã hội dân sự đi đầu trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng toàn cầu. Với hơn 90 văn phòng quốc gia trên thế giới và một Ban thư ký quốc tế tại Berlin, Đức, TI nâng cao nhận thức về tác hại mà tham nhũng gây ra và làm việc với các đối tác trong chính phủ, giới doanh nghiệp và các tổ chức xã hội dân sự nhằm xây dựng và thực hiện các biện pháp hữu hiệu chống tham nhũng. Để biết thêm thông tin, xin mời xem tại: www.transparency.org.